

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-NCPC
V/v triển khai thực hiện Nghị quyết số
98/2025/NQ-HĐND ngày 26 tháng 12 năm
2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2026

Kính gửi:

- Các Sở, ban, ngành Thành phố;
- Đoàn Luật sư Thành phố;
- Các tổ chức hành nghề luật sư và luật sư hành nghề với tư cách cá nhân trên địa bàn Thành phố.

Ngày 26 tháng 12 năm 2025, Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành Nghị quyết số 98/2025/NQ-HĐND quy định chính sách khuyến khích, thu hút, phát huy vai trò của luật sư trong việc tham gia giải quyết, thực hiện các kế hoạch, nội dung, chương trình xây dựng và phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội của Thành phố Hồ Chí Minh.

Xét đề nghị của Sở Tư pháp tại Công văn số 544/STP-BTTP ngày 16 tháng 01 năm 2026, Ủy ban nhân dân Thành phố triển khai thực hiện như sau:

1. Đối tượng được hưởng chế độ hỗ trợ theo Nghị quyết số 98/2025/NQ-HĐND

- Tổ chức hành nghề luật sư Việt Nam trên địa bàn Thành phố;
- Luật sư Việt Nam làm việc tại Tổ chức hành nghề luật sư Việt Nam trên địa bàn Thành phố;
- Luật sư hành nghề với tư cách cá nhân thuộc Đoàn Luật sư Thành phố.

2. Điều kiện để được hưởng chế độ hỗ trợ

Các đối tượng tại mục 1 văn bản này tham gia giải quyết, thực hiện các kế hoạch, nội dung, chương trình xây dựng và phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội của Thành phố được hưởng chế độ hỗ trợ khi vụ việc đã hoàn thành. Cụ thể:

- Trường hợp chi hỗ trợ theo quy định tại khoản a điểm 1 Điều 3 Nghị quyết: thực hiện chi hỗ trợ sau khi văn bản quy phạm pháp luật được ban hành (có Quyết định thành lập tổ soạn thảo hoặc Biên bản làm việc, Biên bản nghiệm thu công việc có thể hiện sự tham gia của luật sư, tổ chức hành nghề luật sư).

- Chi hỗ trợ tại các nội dung còn lại thuộc điểm b, c, d, đ, e khoản 1 Điều 3 Nghị quyết: thực hiện chi hỗ trợ khi có biên bản thanh lý hợp đồng giữa các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố với các đối tượng tại mục 1 văn bản này.

3. Mức hỗ trợ cụ thể

a) Mức chi hỗ trợ tham gia vào quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật (nếu cơ quan soạn thảo thành lập Tổ soạn thảo), tham gia góp ý, phản biện, thẩm định các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành: 1.500.000 đồng/01 dự thảo.

b) Mức chi hỗ trợ tham gia hỗ trợ, tư vấn các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố giải quyết các vụ khiếu nại, khiếu kiện phức tạp đông người, kéo dài, các vụ kiện hành chính: 10 tháng lương cơ sở/vụ việc.

c) Mức chi hỗ trợ tham gia trong giai đoạn tiền tố tụng bao gồm các bước đầu tiên được thực hiện trước khi Tòa án thụ lý các vụ án dân sự mà Ủy ban nhân dân Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố, các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố là bên khởi kiện, bên bị kiện: 10 tháng lương cơ sở/vụ việc.

d) Mức chi hỗ trợ thực hiện dịch vụ tư vấn pháp lý cho các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố thực hiện các dự án đầu tư công: 20 tháng lương cơ sở/vụ việc.

e) Mức chi hỗ trợ thực hiện các gói thầu tư vấn trong trường hợp đặc biệt theo điểm d khoản 1 Điều 29 Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 (được sửa đổi bởi khoản 8 điều 4 Luật số 90/2025/QH15 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu) cho các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố: 20 tháng lương cơ sở/vụ việc.

g) Mức chi hỗ trợ cho các đối tượng được lựa chọn tham gia giải quyết vụ việc tranh chấp đầu tư quốc tế theo quy định tại Điều 24, Điều 28 Quyết định số 14/2020/QĐ-TTg ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ và khoản 5 Điều 7 Quy chế kèm theo Quyết định số 23/2025/QĐ-UBND ngày 18 tháng 2 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quy chế phối hợp giải quyết tranh chấp đầu tư quốc tế trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, được triển khai và áp dụng tại các cơ quan, tổ chức trực thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố: 30 tháng lương cơ sở/vụ việc.

4. Nguồn kinh phí hỗ trợ

Từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp hiện hành đảm bảo tuân thủ các quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định khác có liên quan.

5. Cách thức chi hỗ trợ

a) Chế độ hỗ trợ được chi hàng quý (03 tháng) vào tài khoản của các đối tượng được hưởng.

b) Trước ngày 15 tháng đầu của quý, các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố

lập danh sách các đối tượng được hưởng chế độ hỗ trợ, số tài khoản cá nhân luật sư, tổ chức hành nghề luật sư được hưởng chế độ hỗ trợ gửi về Sở Tư pháp để thực hiện việc chi hỗ trợ của quý trước.

c) Đối với danh sách các đối tượng được hưởng chế độ hỗ trợ, Sở Tư pháp căn cứ vào danh sách luật sư, tổ chức hành nghề luật sư do Sở Tư pháp quản lý, danh sách luật sư thành viên thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh do Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh cung cấp, đối chiếu với danh sách do các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố lập để chi trả hỗ trợ.

6. Trách nhiệm của các Sở, ngành Thành phố

a) Giao Sở Tư pháp thực hiện việc dự toán kinh phí, chi trả theo danh sách luật sư, tổ chức hành nghề luật sư được hưởng hỗ trợ do các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố lập.

b) Giao Sở Tài chính trên cơ sở đề xuất dự toán kinh phí hàng năm của Sở Tư pháp, phối hợp với Sở Tư pháp tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố nguồn kinh phí thực hiện theo quy định.

c) Giao Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố lập danh sách luật sư, tổ chức hành nghề luật sư được hưởng hỗ trợ gửi Sở Tư pháp theo đúng quy định và chịu trách nhiệm về danh sách đã lập.

7. Đề nghị Đoàn Luật sư Thành phố

Đề nghị Đoàn Luật sư Thành phố phối hợp với Sở Tư pháp, hàng năm lập danh sách các luật sư, tổ chức hành nghề luật sư có chuyên môn, năng lực, kinh nghiệm phù hợp theo 6 nội dung tại khoản 1 Điều 3 Nghị quyết đề cung cấp cho các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, cá nhân kịp thời báo cáo, đề xuất trình Ủy ban nhân dân Thành phố (thông qua Sở Tư pháp) xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- TTUB: CT, các PCT;
- Ban Pháp chế HĐND Thành phố;
- Sở Tư pháp;
- VPUB: CVP, các PCVP;
- Lưu: VT, P.NCPC (Kh).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Văn Bảy